TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAI** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **07**/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 18/01/2023
V/v: "Tranh chấp ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Cao Gia

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Tấn Nghị và bà Phan Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Nhật Trường, Thư ký TAND huyện Tây Hòa.

- Đại diện VKSND huyện Tây Hòa tham gia phiên tòa: Ông Hà Trọng H – Kiểm sát viên.

Ngày 18/01/2023, tại trụ sở TAND huyện Tây Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 292/2022/TLST-HNGĐ ngày 05/10/2022 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 01/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 04/01/2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Hà Thị H1,** sinh năm 1985.

Trú tại: Thôn X, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: **Nguyễn Văn D** (tên gọi khác: Nguyễn Văn D1), sinh năm 1976. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn P, xã H, huyện T, Phú Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn Hà Thị H1 trình bày:

Về hôn nhân: Tôi và bị đơn Nguyễn Văn D tự nguyện tìm hiểu đi đến hôn nhân có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện T năm 2008. Quá trình chung sống, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn vì bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau, bị đơn không có trách nhiệm với vợ, con, mạnh ai nấy sống đã hơn 10 năm. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên nguyên đơn yêu cầu được ly hôn với bị đơn Nguyễn Văn D.

Về con chung: Có 02 con chung Nguyễn Ngọc C, sinh ngày 04/02/2009 và Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 01/8/2012. Hiện hai con chung đang do nguyên đơn trực

tiếp nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn, nguyên đơn xin tiếp tục nuôi dưỡng cả 02 con chung, không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi hai con chung.

Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án và cũng không có ý kiến, yêu cầu gì, nên Tòa án tiến hành lập biên bản hòa giải không được.

Tại phiên tòa:

Đại điện VKSND huyện Tây Hòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Việc tuân thủ theo pháp luật của Thẩm phán, HĐXX, Thư ký đúng quy định của BLTTDS; nguyên đơn chấp hành pháp luật, bị đơn không chấp hành đúng quy định pháp luật. Về nội dung: Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Cho nguyên đơn Hưởng được ly hôn với bị đơn D; về con chung: Giao 02 con chung Nguyễn Ngọc C, sinh ngày 04/02/2009 và Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 01/8/2012 cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng, nguyên đơn không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét; về tài sản: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét ý kiến trình bày của đương sự, quan điểm của Kiểm sát viên. HĐXX nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Quan hệ tranh chấp ly hôn; bị đơn có hộ khẩu tại huyện T nên thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Tây Hòa theo quy định tại các Điều 28, 35, 39 BLTTDS.

[1.2] Nguyên đơn có đơn xin xử vắng mặt. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt, nên HĐXX xử vụ án theo quy định tại Điều 227 BLTTDS.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện tìm hiểu đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện T năm 2008 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, nguyên đơn và bị đơn có xảy ra mâu thuẫn vì bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã, sống ly thân nhau đã hơn 10 năm, không còn quan tâm đến nhau. Mâu thuẫn trên đã được chính quyền địa phương xác nhận là đúng. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp với đề nghị của Kiểm sát viên.

[2.2] Về con chung: Có 02 con chung Nguyễn Ngọc C, sinh ngày 04/02/2009 và Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 01/8/2012. Hiện nay, các con chung đang do nguyên

đơn trực tiếp nuôi dưỡng, xét hiện tại các con chung đang học tập, có đời sống tinh thần phát triển tốt nên cần tiếp tục giao con chung cho nguyên đơn tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp yêu cầu của nguyên đơn và đề nghị của Kiểm sát viên. Nguyên đơn không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên không xét.

[2.3] Về tài sản: Các bên đương sự không yêu cầu nên không xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 244 BLTTDS.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hà Thị H1;

1. Về hôn nhân: Nguyên đơn Hà Thị H1 được ly hôn với bị đơn Nguyễn Văn D (tên gọi khác: Nguyễn Văn D1).

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Ngọc C, sinh ngày 04/02/2009 và Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 01/8/2012 cho nguyên đơn Hà Thị H1 trực tiếp nuôi dưỡng. Bị đơn Nguyễn Văn D không phải cấp dưỡng nuôi hai con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục các con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Nguyên đơn Hà Thị H1 phải chịu 300.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại biên lai số 0005843 ngày 04/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Hòa; đã nộp xong.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Phú Yên
- VKSND H. Tây Hòa
- CC THADS H. Tây Hòa
- UBND Hòa Bình 1
(Số 126/2008)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, AV

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Cao Gia